

*Phước Long, ngày 06 tháng 9 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Trần Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Du

2. Ông Tạ Đình T

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 161/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

\* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Hương L – sinh ngày 06/8/1973

Địa chỉ: khu phố 4, phường M, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

\* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Tấn T – sinh ngày 30/12/1969

Địa chỉ: khu phố 3, phường M, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hương L và ông Nguyễn Tấn T thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hương L và ông Nguyễn Tấn T có ba con chung gồm: Nguyễn Thành L1, sinh năm: 1992 (đã chết); Nguyễn Thị Nhật L2, sinh ngày 28/11/1996 và Nguyễn Nhựt T, sinh ngày 29/11/2003. Các con chung đã trên 18 tuổi, có khả năng lao động nên cha mẹ không có nghĩa vụ cấp dưỡng.

2.3. Về tài sản chung; nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hương L và ông Nguyễn Tấn T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hương L đối với yêu cầu “chia tài sản khi ly hôn”.

2.5. Về án phí: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận bà L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí

36.300.000đ (Ba mươi sáu triệu ba trăm nghìn đồng) bà L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008xxx ngày 08/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả cho bà L số tiền còn lại 36.000.000đ (Ba mươi sáu triệu đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- UBND phường M (Số 42, ngày 05/7/2002);
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Trần Ánh Nguyệt**

